

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VẬN TẢI LIÊN MINH QUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VẬN TẢI LIÊN MINH QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIEN MINH QUAN CONSTRUCTION TRANSPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LIEN MINH QUAN CONSTRUCTION TRANSPORT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502490554

3. Ngày thành lập: 04/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ấp Thanh Sơn 2B, Xã Phước Tân, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0965945228

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, lắp đặt giàn giáo	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động chống thấm, chống ẩm công trình xây dựng	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô và xe có động cơ	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ	4530
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
16.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn cà phê	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng; Mua bán máy móc, thiết bị đo lường công nghiệp	4659
24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán hóa chất, dầu mỡ nhờn phục vụ công nghiệp và dầu khí	4661
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán thiết bị vệ sinh, cấp thoát nước, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; Mua bán gỗ cây, gỗ chế biến	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường); Mua bán hóa chất công nghiệp (trừ hóa chất độc hại mạnh và cấm lưu thông)	4669
28.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
29.	Khai thác và thu gom than non	0520
30.	Khai thác dầu thô	0610
31.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
32.	Khai thác quặng sắt	0710
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động ngành nghề này khi đủ điều kiện theo quy định của Luật kinh doanh Bất động sản)	6810

34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
35.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Mua bán hàng tạp hóa	4690
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
40.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
41.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
42.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
45.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
46.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
47.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
48.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe buýt	4929
49.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Vận tải đường ống	4940
53.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
54.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
55.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
57.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
60.	Bốc xếp hàng hóa	5224
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động điều hành bến xe; Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan, dịch vụ giao nhận hàng hoá	5229

63.	Bưu chính	5310
64.	Chuyển phát	5320
65.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: Khách sạn, nhà nghỉ có kinh doanh du lịch	5510
66.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Cơ sở lưu trú	5590
67.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Dịch vụ ăn uống	5629
68.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát	5630
69.	Xây dựng nhà để ở	4101
70.	Xây dựng nhà không để ở	4102
71.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
72.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
75.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công ích	4229
76.	Xây dựng công trình thủy	4291
77.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
78.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
79.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công nghiệp	4299(Chính)
80.	Phá dỡ	4311
81.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
82.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
83.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
84.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG Giới tính: *Nữ*
Sinh ngày: 26/02/1996 Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 075196006688
Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp Thạnh Sơn 2B, Xã Phước Tân, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Ấp Thạnh Sơn 2B, Xã Phước Tân, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG Giới tính: *Nữ*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: 26/02/1996 Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 075196006688
Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp Thạnh Sơn 2B, Xã Phước Tân, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Ấp Thạnh Sơn 2B, Xã Phước Tân, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*